

TIÊU BANG MAINE

TÒA ÁN QUẬN

Địa điểm _____

Số ghi án số _____

LƯU Ý: Mẫu đơn này chỉ nhằm mục đích tham khảo. Vui lòng điền đầy đủ bằng tiếng Anh vào phiên bản tiếng Anh của mẫu đơn này. Nếu quý vị cần trợ giúp hãy đến Văn Phòng Thư Ký và dịch vụ phiên dịch sẽ được cung cấp.

V/v:

LỆNH ĐIỀU TRẦN

SƠ BỘ TÓM LƯỢC

22 M.R.S. § 4034

1. Vào ngày _____, thi hành theo các quy định trong Đạo Luật về Dịch Vụ Trẻ Em và Gia Đình và Bảo Vệ Trẻ Em, 22 M.R.S. §§ 4001-4099-H, Tòa Án này đã ban hành Lệnh Bảo Vệ Trẻ Em Sơ Bộ mà, trong số những lệnh khác,

- đặt (các) trẻ em có tên nói trên vào diện giám hộ tạm thời của Bộ Y Tế và Dịch Vụ Nhân Sinh; hoặc,
 khác: _____

Buổi Điều Trần Sơ Bộ Tóm Lược theo Đề mục 22 M.R.S. § 4034(4) được xếp lịch cho _____

2. Ngoài những điều được ghi chú trong đây, tất cả các bên được thông báo thích hợp và hợp lý về tình trạng chưa phân xử của vụ kiện.

- Không thông báo đầy đủ cho _____ . Tòa Án sau đây chỉ thị rằng thông báo được chuyển đến cho cô ấy/anh ấy/họ như sau: _____
Thanh niên ở độ tuổi thích hợp đã không được thông báo về vụ kiện này.

3. Buổi điều trần sơ bộ tóm lược theo Lệnh Bảo Vệ Trẻ Sơ Bộ của Tòa Án được tổ chức vào ngày _____ trước Ngài. _____ . Trình diện trước Tòa Án này là những người sau đây:

- Mẹ _____ Luật sư của mẹ _____
 Cha _____ Luật sư của cha _____
 DHHS _____ AAG: _____
 Thanh niên: _____ GAL _____
 Người chăm sóc nguồn lực: _____ Người tham gia _____
 Khác _____ Người can thiệp _____

4. Ngày GAL thăm trẻ gần nhất: _____ . Ngày báo cáo gần nhất của GAL: _____
Báo cáo của GAL được không được tiếp nhận làm bằng chứng và được phân phát cho các bên.

5. Trong lúc đó có các động thái phụ tại Tòa Án _____ về việc liên lạc giữa/trong các bên và những người khác có liên quan đến vụ việc này.
 Có Lệnh Tòa Án có hiệu lực do Tòa Án _____ ban hành nghiêm cấm việc liên lạc giữa/trong các bên và những người khác có liên quan đến vụ việc này.

6. Tòa Án đã lắng nghe lời khai của các nhân chứng sau đây và nhận được các hồ sơ sau đây làm bằng chứng: _____

7. Sau khi cân nhắc thích hợp về sức khỏe và sự an toàn của (các) trẻ em, và bằng chứng cứ ưu thế, Tòa Án nhận thấy rằng (các) trẻ em có nguy cơ tổn hại trực tiếp nghiêm trọng và điều đó là trái với quyền lợi được sống tại nhà của (các) trẻ em. Quyết định này của Tòa Án căn cứ vào những phát hiện sau đây: _____

8. Ngoài ra, Tòa Án nhận thấy rằng những nỗ lực hợp lý đã được không được thực hiện để ngăn chặn việc (các) trẻ em được đưa ra khỏi nhà. Những nỗ lực hợp lý này, nếu đã thực hiện, bao gồm: _____

9. Bộ không phải thực hiện các nỗ lực hợp lý để ngăn chặn tình trạng đưa (các) trẻ em này ra khỏi nhà vì Tòa Án nhận thấy có yếu tố làm nghiêm trọng sau đây liên quan đến cha mẹ: _____

Bộ không cần thực hiện việc đoàn tụ trong vấn đề này vì phát hiện yếu tố làm nghiêm trọng.

10. **SAU ĐÂY TÒA ÁN RA LỆNH** theo 22 M.R.S. §§ 4034 và 4036 rằng (những) trẻ em sau đây

tuân theo Lệnh sau đây, có hiệu lực ngày _____.

(Những) trẻ em này vẫn sẽ chịu sự giám hộ tạm thời của Bộ Y Tế và Dịch Vụ Nhân Sinh, và Lệnh Bảo Vệ Trẻ Sơ Bộ sẽ vẫn có hiệu lực đầy đủ trong khi chờ quyết định cuối cùng về Đơn Xin Lệnh Bảo Vệ Trẻ. Quyết định này dựa trên phát hiện rằng nếu không cho (những) trẻ em này rời khỏi sự giám hộ của cha/mẹ và/hoặc người giám hộ, thì sẽ đặt (những) trẻ này vào nguy cơ tổn hại trực tiếp nghiêm trọng; **hoặc**

Khác: _____

11. Bộ đã trình bày kế hoạch đoàn tụ; kế hoạch tránh đưa (những) trẻ em ra khỏi nhà; **hoặc**, cơ sở hợp lý cho quyết định không thực hiện kế hoạch đoàn tụ, với Tòa Án, một bản sao được đính kèm theo đây và được kết hợp trong tài liệu này để tham khảo; **hoặc**

Bộ được miễn nộp kế hoạch/cơ sở hợp lý lên Tòa Án này vào ngày này khi có lý do chính đáng _____;

hoặc,

Bản kế hoạch/cơ sở hợp lý sẽ được Bộ đệ trình và một bản sao được cung cấp cho các bên không trễ hơn _____.

12. Tòa đã tìm thấy có yếu tố làm nghiêm trọng liên quan đến cha/mẹ và đã quyết định rằng Bộ không cần bắt đầu/tiếp tục nỗ lực đoàn tụ. Buổi điều trần về trường hợp nguy hiểm và điều trần thường xuyên sẽ được tổ chức vào: _____.

13. **TÒA ÁN CŨNG CÓ LỆNH**, theo 22 M.R.S. §4036(1)(G), rằng:

_____ sẽ (tiếp tục) thanh toán cho Bộ Y Tế và Dịch Vụ Nhân Sinh Tiểu bang Maine số tiền là \$ _____ một tuần để cấp dưỡng nuôi _____ Tòa Án kết hợp (các) Lệnh Trợ Cấp Nuôi Con và (các) Lệnh Giữ Thu Nhập được đính kèm theo đây để tham khảo.

Ngoài ra, _____ sẽ cung cấp bảo hiểm sức khỏe/y tế cho (những) trẻ em này đến chừng nào vẫn còn có bảo hiểm từ công việc của mình, và sẽ cung cấp bằng chứng khoản bảo hiểm đó cho Bộ Y Tế và Dịch Vụ Nhân Sinh; **và/hoặc**

Tòa Án Lệnh cho tất cả cha mẹ/người giám hộ cung cấp cho Tòa Án các bản cam kết tài chính có tuyên thệ yêu cầu trước buổi điều trần tiếp theo về vấn đề này. Nếu không đệ trình những bản cam kết này có thể sẽ dẫn đến việc ban hành một lệnh cấp dưỡng dựa trên những thông tin khác mà Tòa Án có vào thời điểm đó.

14. **TÒA ÁN CŨNG CÓ LỆNH** rằng Buổi Hội Kiến Quản Lý Vụ Việc sẽ được tổ chức vào ngày: _____ lúc _____ a.m./p.m. Ngày điều trần về Đơn Đề Nghị Lệnh Bảo Vệ Trẻ Em sẽ được xếp lịch tại buổi hội kiến quản lý vụ việc.

Thư ký sẽ ghi chép những vấn đề sau đây vào sổ ghi án:

Lệnh Điều Trần Sơ Bộ Tóm Lược ngày _____ đã đệ trình.

Lệnh giám hộ _____ được ban hành cho _____

Bổ trí _____ với Mẹ Cha Người chăm sóc nguồn lực

Bên thứ ba Cơ sở cư ngụ _____

Lệnh Trợ Cấp Nuôi Con được đính kèm.

Yếu tố làm nghiêm trọng được phát hiện.

Buổi Hội Kiến Quản Lý Vụ Việc được ấn định vào _____

Buổi điều trần về trường hợp nguy hiểm và Kế hoạch Thương xuyên được ấn định vào _____

Theo M.R. Civ. P. 79(a), lệnh này được kết hợp trong sổ ghi án để tham khảo theo hướng dẫn cụ thể của Tòa Án.

Ngày: _____

Thẩm phán, Tòa Án Quận Maine

TỔNG ĐẠT LỆNH

Các bên được cung cấp các bản Lệnh này theo hình thức trực tiếp bằng cách gửi một bản sao qua đường bưu điện thông thường đến những cá nhân sau đây:

- Phó Bộ Trưởng Tư Pháp
- Luật sư của mẹ/mẹ tự đại diện
- Luật sư của cha/cha tự đại diện
- GAL
- Văn Phòng CASA của Maine, nếu thích hợp
- Người can thiệp: _____
- Khác _____

Ngày: _____

Thư Ký Tòa Án Quận